TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
Tỉnh Thanh Hoá

Số: 297/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoằng Hoá, ngày 16 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2018/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trọng K- Sinh năm 1972.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1978.

Đều cùng địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện H, tỉnh T.

- Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

- Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/10/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Trọng K và chị Hoàng Thị L**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Trọng K và chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Trọng K và chị Hoàng Thị L có hai con chung là Lê Trọng M, sinh ngày 20/02/1998 và cháu Lê Thị H, sinh ngày 06/10/2000. Hiện các cháu đã thành niên.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí : Anh Lê Trọng K tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn*) tiền án phí DSST trong vụ án ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0004406 ngày 19/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá, anh còn được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo QĐ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán
đã ký

Lê Thị Phương Thanh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Hoằng Hoá;*
- *Chi cục THAHH;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã*
- *Lưu HS.*